**TRƯỜNG THPT THỦ ĐỨC- NĂM HỌC 2024-2025**

**MA TRẬN VÀ ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HK2**

**MÔN NGỮ VĂN LỚP 12 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

**Đề thi sử dụng 100% câu hỏi tự luận**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | | **Kĩ năng** | **Nội dung/**  **Đơn vị kiến thức** | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Tổng** | |
| **1** | | **Đọc hiểu** | -Thơ trữ tình hiện đại  (Thơ Hồ Chí Minh) | - Nhận biết được nhân vật trữ tình, chủ thể trữ tình trong bài thơ.  - Nhận biết được đề tài, ngôn ngữ, thủ pháp nghệ thuật trong thơ hiện đại.  - Nhận biết được những hình ảnh tiêu biểu, trung tâm của bài thơ.  - Nhận biết được các biểu tượng, yếu tố tượng trưng, siêu thực trong văn bản thơ. | - Lí giải được vai trò của những chi tiết quan trọng, hình tượng trung tâm của bài thơ.  - Phân tích, lí giải được mạch cảm xúc, cảm hứng chủ đạo của bài thơ.  - Nêu được chủ đề, tư tưởng, thông điệp của bài thơ; phân tích được sự phù hợp giữa chủ đề, tư tưởng, cảm hứng chủ đạo trong bài thơ.  - Hiểu và lí giải được vai trò, tác dụng của hình ảnh, biểu tượng đặc biệt là các yếu tố tượng trưng, siêu thực (nếu có) trong bài thơ.  -Phát hiện và lí giải được các giá trị nhận thức, giáo dục, thẩm mĩ; giá trị văn hoá | | -Vận dụng được kinh nghiệm đọc, trải nghiệm về cuộc sống và kiến thức văn học để đánh giá, phê bình văn bản thơ, thể hiện được cảm xúc, suy nghĩ của cá nhân về tác phẩm.  - Đánh giá được giá trị nhận thức, giáo dục, thẩm mĩ trong bài thơ.  . | |  | |
| Số câu | 2 câu tự luận | 1 câu tự luận | | 1 câu tự luận | | **4TL** | |
| Số điểm | 2 | 1 | | 1 | | **5,0** | |
| Tỷ lệ | 20% | 10% | | 20% | | **50%** | |
| **2** | **Viết**  . | Thư trao đổi công việc hoặc một vấn đề đáng quan tâm | - Xác định được nội dung trao đổi trong bức thư là công việc hoặc vấn đề đáng quan tâm.  - Viết đúng thể thức thư trao đổi và đảm bảo bố cục của một văn bản nghị luận. | - Trình bày rõ hệ thống các luận điểm; cấu trúc chặt chẽ.  - Sử dụng các lí lẽ và bằng chứng thuyết phục để trao đổi công việc hoặc vấn đề đáng quan tâm.  - Đề xuất được những giải pháp hợp lí; đánh giá được mức độ, tầm quan trọng của giải pháp. | Sử dụng ngôn ngữ trao đổi, thuyết phục hợp lí, phù hợp với đối tượng người nhận.  **Vận dụng cao:**  - Sử dụng kết các yếu tố thuyết minh và biểu cảm để tăng sức hấp dẫn cho bức thư.   * - Vận dụng hiệu quả những kiến thức tiếng Việt để tăng tính thuyết phục, sức hấp dẫn cho bức thư. | |  | |
|  |  | Số câu | **1** | | | | | |
| Số điểm | **5,0** | | | | | |
| Tỷ lệ | 10% | 20% | 20% | | **50%** | |
| Tổng tỷ lệ | | |  |  |  | | **100%** | |
| Tỷ lệ chung | | | **60%** | | **40%** | | | |